

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĂM CĂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2024/DS-ST
Ngày: 24-4-2024
V/v tranh chấp “Hợp đồng cầm cố tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Diệu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Xuân Chính.

Ông Nguyễn Văn Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Diễm Quỳnh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công Ki vụ án thụ lý số: 145/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần SAWAD T (Công ty TNHH SRISAWAD V).

Địa chỉ trụ sở: Số 128, đường N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Kanokwatpaisal N – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Phong P – Chức vụ: Trợ lý Phân khu Công ty Cổ phần SAWAD T (giấy ủy quyền đề ngày 01/01/2024, xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Trương Hoàng K, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp No, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Đại diện hợp pháp của Nguyên đơn – Ông Hứa Văn V trình bày:* Ngày 02/11/2022, Công ty Cổ phần SAWAD T (Công ty TNHH SRISAWAD V – Chi nhánh C) ký hợp đồng số CNM221101001NA18X để nhận cầm cố tài sản của ông Trương Hoàng K 01 xe mô tô hai bánh biển số 69M1-167.96, loại xe Yamaha Sirius FI, khung số RLCUE1710JY225009, số máy E3T6E329766 với số tiền là

9.900.000 đồng; thời hạn cầm cố 12 tháng, lãi suất 1,1%/tháng, theo hợp đồng cầm cố thì Công ty đã giải ngân đầy đủ số tiền nêu trên cho ông K, do nhu cầu cần xe sử dụng nên ông K mượn lại xe sử dụng, thời hạn mượn xe từ ngày 02/11/2022 đến 02/12/2022. Quá trình thực hiện hợp đồng ông K không trả tiền gốc, tiền lãi và vẫn giữ xe sử dụng cho đến hôm nay dù Công ty yêu cầu thanh toán nhiều lần.

Nay Công ty khởi kiện buộc ông Trương Hoàng K trả lại chiếc xe mô tô hai bánh biển số 69M1-167.96, loại xe Yamaha Sirius FI, khung số RLCUE1710JY225009, số máy E3T6E329766 theo hợp đồng cầm cố, kèm giấy mượn xe đã đăng ký với chi nhánh Cà Mau 2 - C Công ty TNHH SRISAWAD V số CNM221101001NA18X ngày 02/11/2022. Trong trường hợp ông Trương Hoàng K không trả lại xe thì buộc ông Trương Hoàng K thanh toán tổng số tiền tính đến ngày 05/8/2023 là 15.124.000 đồng (trong đó gốc là 9.900.000 đồng, lãi 1.060.000 đồng, phí 4.164.000 đồng) và phí theo dõi 300.000 đồng mỗi tháng kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Ngoài ra ông Trương Hoàng K còn phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo hợp đồng cầm cố kể từ ngày 05/8/2023 cho đến khi thanh toán xong hết nợ.

Ngày 23/4/2024, Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau nhận được đơn xin vắng mặt của ông Trần Phong P – Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, thể hiện nội dung: Công ty yêu cầu Tòa án buộc ông Trương Hoàng K có nghĩa vụ trả tổng số tiền 12.132.450 đồng, trong đó tiền gốc là 9.900.000 đồng, lãi trong hạn 1.306.800 đồng, lãi quá hạn 925.650 đồng (tính đến ngày 23/4/2024). Công ty sẽ trả lại cho ông K bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy sau khi ông K thanh toán xong khoản nợ cho Công ty.

* *Đối với bị đơn – Ông Trương Hoàng K:* Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, hết thời hạn theo quy định mà ông K không có văn bản trình bày ý kiến của mình về việc Công ty Cổ phần SAWAD T (Công ty TNHH SRISAWAD V) khởi kiện. Đồng thời, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ 02 lần Thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công Ki chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng ông Trương Hoàng K vẫn vắng mặt 02 lần không có lý do.

Tại phiên tòa:

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng.

Công ty Cổ phần SAWAD T (Công ty TNHH SRISAWAD V) khởi kiện ông Trương Hoàng K yêu cầu thanh toán tiền theo hợp đồng cầm cố tài sản đã ký kết, quan hệ pháp luật là "*Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản*", hợp đồng được ký kết và bị đơn cư trú tại ấp N, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, yêu cầu của đương sự phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

Ông Trương Hoàng K đã được triệu tập hợp lệ lần 02 nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên xét xử vắng mặt ông K theo quy định điểm a khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án.

Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty, thấy rằng: Hợp đồng cầm cố số CNM221101001NA18X ngày 02/11/2022 thể hiện ông Trương Hoàng K cầm cố cho Công ty Cổ phần SAWAD T (Công ty TNHH SRISAWAD V) một xe mô tô hai bánh biển số 69M1-167.96, loại xe Yamaha Sirius FI, khung số RLCUE1710JY225009, số máy E3T6E329766 với số tiền là 9.900.000 đồng; thời hạn cầm cố 12 tháng, lãi suất 1,1%/tháng, lãi quá hạn bằng 150%/lãi trong hạn. Quá trình giải quyết vụ án ông Trương Hoàng K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần để tham gia phiên xét xử vụ án nhưng đều vắng mặt không có lý do và không có ý kiến phản hồi, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự quy định “*Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh*”. Như vậy, việc ký kết hợp đồng cầm cố tài sản giữa các đương sự là có thật và hợp pháp.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông K không trả được vốn và lãi. Trong khi theo các điều khoản ký kết giữa ông K và Công ty thì hàng tháng ông phải trả dần vốn và lãi. Việc ông K không trả nợ làm thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty nên buộc ông Trương Hoàng K có nghĩa vụ trả cho Công ty số tiền vốn 9.900.000 đồng và tiền lãi trong hạn 1,1%/tháng, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn là phù hợp theo quy định tại khoản 1, 5 Điều 466 của Bộ luật Dân sự.

Đối với yêu cầu tính lãi suất: Theo thỏa thuận thì hợp đồng có thời hạn 12 tháng, lãi suất 1,1%/tháng, đến nay ông K không trả vốn và lãi, còn nợ 12 tháng (từ ngày 02/11/2022 đến ngày 02/11/2023) phải trả lãi với số tiền là 1.306.800 đồng.

Đối với yêu cầu tính lãi quá hạn: Theo hợp đồng, nếu quá 12 tháng mà ông K không trả vốn, lãi đúng hạn thì phải chịu lãi suất quá hạn 1,65%/tháng, mức lãi suất này thấp hơn mức lãi suất 20%/năm theo khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận, cụ thể từ ngày 03/11/2023 đến ngày 23/4/2024 là 05 tháng 20 ngày x 1,65%/tháng x 9.900.000 đồng = 925.650 đồng. Như vậy tổng vốn, lãi trong hạn, lãi quá hạn ông K phải trả cho Công ty là 12.132.450 đồng.

Do ông Trương Hoàng K phải trả lại tiền cho Công ty nên buộc Công ty có nghĩa vụ trả bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy cho ông K là phù hợp theo khoản 1 Điều 322 của Bộ luật dân sự.

Kể từ ngày Công ty Cổ phần SAWAD T có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp ông Trương Hoàng K chậm thanh toán cho Công ty số tiền nêu trên thì hàng tháng ông K còn phải chịu thêm khoản lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thanh toán tại thời điểm thi hành án.

Mặc dù tại đơn khởi kiện ngày 05 tháng 8 năm 2023, nguyên đơn đã yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trương Hoàng K trả lại chiếc xe mô tô hai bánh biển số 69M1-167.96, loại xe Yamaha Sirius FI, khung số RLCUE1710JY225009, số máy E3T6E329766. Trong trường hợp ông Trương Hoàng K không trả lại xe thì buộc ông Trương Hoàng K thanh toán tổng số tiền tính đến ngày 05/8/2023 là 15.124.000 đồng. Nhưng tại đơn xin vắng mặt ngày 23/4/2024, thể hiện: Công ty chỉ yêu cầu ông Trương Hoàng K có nghĩa vụ trả tổng số tiền 12.132.450 đồng, trong đó tiền gốc là 9.900.000 đồng, lãi trong hạn 1.306.800 đồng, lãi quá hạn 925.650 đồng (tính đến ngày 23/4/2024). Công ty sẽ trả lại cho ông K bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy sau khi ông K thanh toán xong khoản nợ cho Công ty. Xét thấy, việc thay đổi một phần yêu cầu nói trên là hoàn toàn tự nguyện nên được Hội đồng xét xử chấp nhận vì không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu theo quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về án phí: Yêu cầu của Công ty Cổ phần SAWAD T (Công ty TNHH SRISAWAD V) được chấp nhận nên ông Trương Hoàng K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Công ty được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Đối với hợp đồng mượn xe giữa Công ty Cổ phần SAWAD T (Công ty TNHH SRISAWAD V) với ông Trương Hoàng K do Công ty không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 147, 220, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 244 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 322, khoản 1, 5 Điều 466, khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Buộc ông Trương Hoàng K có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cổ phần SAWAD T (Công ty TNHH SRISAWAD V) số tiền cầm cố tài sản còn nợ là 12.132.450 đồng (*mười hai triệu một trăm ba mươi hai nghìn bốn trăm năm mươi đồng*), trong đó tiền gốc là 9.900.000 đồng, lãi trong hạn 1.306.800 đồng, lãi quá hạn 925.650 đồng (tính đến ngày 23/4/2024).

Kể từ ngày Công ty Cổ phần SAWAD T có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp ông Trương Hoàng K chậm thanh toán cho Công ty số tiền nêu trên thì hàng tháng ông K còn phải chịu thêm khoản lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thanh toán tại thời điểm thi hành án.

Buộc Công ty Cổ phần SAWAD T có nghĩa vụ trả lại cho ông Trương Hoàng K bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002018 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 01/7/2021.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5%.

Ông Trương Hoàng K phải chịu án phí với số tiền 607.000 đồng.

Công ty Cổ phần SAWAD T (Công ty TNHH SRISAWAD V) không chịu án phí và được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 378.000 đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0016299 ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Diệu Hiền